

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật mang tính kỹ thuật thuần túy và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Chủ đầu tư: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao Hà Nội.
- Gói thầu: Duy trì cây xanh thảm cỏ năm 2026 tại Ban quản lý cơ sở tập luyện và thi đấu thể dục thể thao số 1 thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao Hà Nội.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 8 tháng.

2. Khối lượng công việc

2.1. Duy trì cây xanh thảm cỏ năm 2026 tại Ban quản lý cơ sở tập luyện và thi đấu thể dục thể thao số 1 thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao Hà Nội:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng mỗi tháng	Thời gian thực hiện	Tổng khối lượng
1	Khu vực Mỹ Đình, Cung Điền kinh				
1.1	Duy trì cỏ nhung	m2	12.707,21	8 tháng	101.657,68
1.2	Duy trì cỏ Bermuda	m2	3.089,33	8 tháng	24.714,64
1.3	Duy trì cỏ lá tre	m2	41.422,24	8 tháng	331.377,92
1.4	Duy trì cây hàng rào, viền	m2	2.987,70	8 tháng	23.901,60
1.5	Duy trì cây măng	m2	12.237,53	8 tháng	97.900,24
1.6	Duy trì cây đơn lẻ, khóm	cây/khóm	2.549,00	8 tháng	20.392
1.7	Duy trì cây bóng mát mới trồng	cây	258,00	8 tháng	2.064
1.8	Trồng và duy trì hoa thời vụ	chậu	23,00	8 tháng	184
1.9	Vệ sinh đường lát nhựa, mắt na, gạch khác,...	m2	30.413,89	8 tháng	243.311,12
1.10	Vệ sinh vỉa hè + bó vỉa bê tông + Vỉa hè	m2	5.649,89	8 tháng	45.199,12
1.11	Kiểm tra cây bóng mát trong danh mục quản lý	cây/lần	1.886	8 tháng	15.088
1.12	Cắt tỉa vén tán, nâng cao vòm lá, cắt cành khô, gỡ phụ sinh thực hiện chủ yếu bằng cơ giới			8 tháng	
1.12.1	Loại cây hệ số 1	cây/lần	555	8 tháng	4.440
1.12.2	Loại cây hệ số 0,7	cây/lần	479	8 tháng	3.832
1.12.3	Loại cây hệ số 0,6	cây/lần	17	8 tháng	136

1.13	Cắt tỉa làm thưa tán, thấp tán, hạ độ cao cây bóng mát thực hiện chủ yếu bằng cơ giới, loại 2 (20<D<50)				
1.13.1	Loại cây hệ số 1	cây/lần	267	8 tháng	2.136
1.13.2	Loại cây hệ số 0,7	cây/lần	304	8 tháng	2.432
1.13.3	Loại cây hệ số 0,6	cây/lần	2	8 tháng	16
1.14	Cắt tỉa làm thưa tán, thấp tán, hạ độ cao cây bóng mát thực hiện chủ yếu bằng cơ giới, loại 3 (D>50)				
1.14.1	Loại cây hệ số 1	cây/lần	2	8 tháng	16
1.14.2	Loại cây hệ số 0,7	cây/lần	11	8 tháng	88
2	Duy trì mặt sân cỏ 3 sân bóng đá tại Mỹ Đình				
2.1	Duy trì cỏ lá tre	m2	11.395	8 tháng	91.160
2.2	Duy trì cỏ lá kim	m2	11.395	8 tháng	91.160
2.3	Cát đen bồi sân bóng	m3	12	8 tháng	96
2.4	Nhân công bồi cát sân bóng (theo giá QĐ 3461/QĐ-SXD bao gồm chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước và thuế GTGT)	công	6	8 tháng	48
2.5	Sơn NP Vutex kẻ sân bóng (17l/thùng)	thùng	3	8 tháng	24
2.6	Nhân công kẻ 3 sân bóng (theo giá QĐ 3461/QĐ-SXD bao gồm chi phí chung, TNCT tính trước và thuế GTGT)	công	12	8 tháng	96
2.7	Thuê xe lu 3 sân (bao gồm máy và nhân công) (Bảng tính đơn giá ca máy theo TT số 13/2021/TT-BXD)	ca máy	3	8 tháng	24

2.2. Danh sách các loại cây xanh

STT	Chủng loại	Tên cây
1	Cây bụi	Hồng lộc
2		Cau bụi
3		Cọ
4		Ngâu tròn
5		Tùng thấp

6		Tường vi
7		Hoa giấy
8		Ngũ sắc
9		Dâm bụt thái
10		Vạn tuế
11		Thiên điều
12		Chuối rẽ quạt
13		Huỳnh liên
14		Trắc bách diệp
15		Chà là
16	Cây hoa	Lan rẽ quạt
17		Chuối ngọc
18		Dâm bụt
19		Tai tượng
20		Chiều tím
21		Thuốc dầu
22		Gừng nền đỏ
23		Cỏ gừng
24		Cỏ lạc
25		Cô tông đuôi lươn
26		Rẻ quạt cam
27		Lài tây
28		Mẫu đơn
29	Cây bóng mát	Sấu
30		Bàng Đài Loan
31		Lim xẹt
32		Ban
33		Cau vua
34		Phượng
35		Hoa sữa
36		Bằng lăng
37		Lộc vừng
38		Keo
39		Đa
40		Kèn hồng

41		Chuông vàng
42		Giáng hương
43		Ngọc lan
44		Xoài
45		Sang
46		Tre ngà
47		Cọ dầu
48		Muồng Hoàng Yến

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu

3.1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thực hiện, nghiệm thu công tác

Dịch vụ duy trì cây xanh, thảm cỏ, hoa công viên phải tuân thủ quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc Ban hành quy trình, định mức kinh tế và chăm sóc, nuôi dưỡng động vật trưng bày trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3.2. Yêu cầu chung về tổ chức kỹ thuật

Nhà thầu phải thực hiện và hoàn thiện tuân thủ các quy trình, quy phạm hiện hành của Việt nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của gói thầu.

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động trong suốt thời gian thực hiện dịch vụ Nhà thầu phải:

- Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động. Đảm bảo trật tự an toàn khi thực hiện gói thầu không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

- Bằng mọi biện pháp hợp lý, Nhà thầu phải bảo vệ môi trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người tại nơi làm việc và khu vực lân cận.

- + Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ tài sản, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thực hiện gói thầu.

- + Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với tài sản chung, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì Nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- + Tổ chức thực hiện dịch vụ đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- + Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng dẫn và đúng thời hạn nghĩa vụ của Nhà thầu theo hợp đồng.

- + Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện trong thời gian thực hiện dự án.

- + Nếu Chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của Nhà thầu mà theo ý kiến của Chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng dẫn nhiệm vụ thì Nhà thầu không được phép cho người đó làm việc nữa và phải thay thế.

- + Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong quá trình triển khai. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng hay chết người, Nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

3.3. An toàn lao động

- Trong quá trình thực hiện, Nhà thầu phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện qua lại. Sử dụng các biện pháp chống bụi, chống ồn và bảo đảm cho mọi hoạt động sản xuất và sinh hoạt bình thường trong khu vực.

- Nhà thầu phải có trách nhiệm báo về các tai nạn xảy ra trong hoặc ngoài hiện trường mà nhà thầu liên quan trực tiếp, dẫn đến thương tật cho bất cứ người nào có liên quan trực tiếp hoặc bên thứ ba. Đầu tiên thông báo được thực hiện bằng lời nói, sau đó lập biên bản chi tiết trong vòng 24 giờ sau khi tai nạn xảy ra.

- Nhà thầu phải tiến hành các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ cần thiết để đảm bảo cho nhân viên hoặc bất cứ người nào khác khỏi bị nguy hiểm do các phương pháp làm việc của Nhà thầu.

- Nhà thầu luôn luôn cung cấp đầy đủ và duy trì tại các vị trí thuận tiện các dụng cụ cứu trợ y tế khẩn cấp đầy đủ và phù hợp, dễ lấy và đảm bảo luôn có đội ngũ nhân viên được đào tạo đúng chuyên ngành để có mặt đúng lúc dù công trình được thi công ở bất cứ nơi nào.

3.4. Vệ sinh môi trường

- Sử dụng các biện pháp hợp lý để đảm bảo vệ sinh môi trường, đảm bảo qui định vệ sinh môi trường, giao thông đô thị, không làm ảnh hưởng tới hoạt động và sinh hoạt bình thường của các công trình lân cận.

- Dọn dẹp toàn bộ hệ thống kho bãi, tổng vệ sinh các hạng mục, thu dọn phế thải để hoàn nguyên cảnh quan khu vực tại các điểm tập kết.

3.5. Phòng chống cháy nổ

- Tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành về an toàn phòng, chống cháy, nổ trong suốt quá trình thực hiện công việc.

4. Giải pháp và phương pháp luận

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm

5.1. Tiêu chí đảm bảo chất lượng

- Công tác duy trì cây xanh, thảm cỏ, thảm hoa công viên và công tác vận hành đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật và các quy định liên quan.

5.2. Công tác giám sát, nghiệm thu.

- Các tiêu chí chất lượng giám sát theo các quy định hiện hành của nhà nước

a) Công tác giám sát.

- Căn cứ tiêu chí chất lượng gói thầu và các quy định; quy trình công nghệ công tác duy trì hệ thống cây xanh, thảm cỏ, vườn hoa công viên;

- Giám sát thường xuyên hàng ngày: Trong quá trình giám sát thường xuyên, khi phát hiện các hạng mục công việc không đạt yêu cầu theo tiêu chí thì giám sát (chủ đầu tư) ghi nhật ký giám sát yêu cầu nhà khắc phục; sau đó kiểm tra lại trong ngày, nếu nhà thầu không khắc phục, hoặc khắc phục chưa đạt yêu cầu thì sẽ trừ khối lượng đó trong ngày với phạm vi khối lượng không đạt yêu cầu đó;

- Đối với giám sát và kiểm tra định kỳ: nếu có hạng mục nào không đạt yêu cầu thì bị trừ khối lượng trong thời gian không đạt yêu cầu. Giám sát (chủ đầu tư) ghi nhật ký giám sát hoặc lập biên bản hiện trường.

- Đối với kiểm tra đột xuất: nếu có các khối lượng công việc hay hạng mục không đạt yêu cầu chủ đầu tư thông báo cho nhà thầu và căn cứ vào mức độ, tình huống cụ thể để giảm trừ khối lượng. Trong trường hợp này, giám sát (chủ đầu tư) phải lập biên bản

hiện trường. Trong trường hợp tại hiện trường không có cán bộ của đơn vị thực hiện, giám sát chủ đầu tư có thể mời đại diện chính quyền địa phương hoặc người dân xác nhận.

b) Công tác nghiệm thu khối lượng

- Hàng tháng, hàng quý căn cứ vào kết quả giám sát, các đơn vị A-B tổ chức nghiệm thu kỹ thuật, đánh giá kết quả thực hiện về các mặt khối lượng, chất lượng làm cơ sở nghiệm thu và thanh quyết toán các công việc được trong gói thầu.